

Số: 1246/S GDĐT-KTQLCLGDCNTT  
V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ  
CNTT năm học 2019 – 2020

Kon Tum, ngày 19 tháng 9 năm 2019

Kính gửi:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố;
- Các đơn vị trực thuộc Sở.

Căn cứ Chỉ thị số 2268/CT-BGDĐT ngày 08/8/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về nhiệm vụ và giải pháp năm học 2019 – 2020 của ngành Giáo dục;

Căn cứ Công văn số 3946/BGDĐT-CNTT ngày 30/8/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2019 – 2020,

Sở Giáo dục và Đào tạo Kon Tum hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin (CNTT) năm học 2019 - 2020 như sau:

## I. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025.

2. Tiếp tục triển khai có hiệu quả Kế hoạch 1344/KH-UBND ngày 24/5/2017 của UBND tỉnh Kon Tum triển khai Quyết định số 117/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Hoàn thiện cơ sở dữ liệu ngành về giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông; tích hợp các hệ thống thông tin quản lý ngành hiện có vào cơ sở dữ liệu ngành theo chỉ đạo của Bộ GDĐT; triển khai các phần mềm quản lý, kết nối liên thông dữ liệu với phần mềm cơ sở dữ liệu ngành; tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử (sổ điểm, học bạ, sổ liên lạc).

4. Tiếp tục xây dựng và đưa vào sử dụng hiệu quả kho học liệu số, học liệu điện tử toàn ngành, ngân hàng câu hỏi trực tuyến dùng chung, kho bài giảng e-learning.

## II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ CỤ THỂ

### 1. Ứng dụng CNTT trong các hoạt động điều hành và quản lý giáo dục

a. Hoàn thiện và khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu ngành giáo dục (địa chỉ csdl.moet.gov.vn); các phòng GDĐT khi triển khai cơ sở dữ liệu, phần mềm quản lý trường học phục vụ nhu cầu quản lý giáo dục ở địa phương phải đáp ứng chuẩn dữ liệu, kết nối với cơ sở dữ liệu của ngành và tuân thủ các quy định của pháp luật về sở hữu dữ liệu, bảo vệ an toàn thông tin cá nhân.

b. Các cơ sở giáo dục triển khai phần mềm quản lý trường học trực tuyến phải đáp ứng quy định kỹ thuật về dữ liệu của Bộ (Quyết định số 1904/QĐ-BGDĐT ngày 04/7/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT); kết nối trao đổi dữ liệu từ phần mềm quản lý trường học với cơ sở dữ liệu ngành giáo dục; tăng cường sử dụng sổ điểm, học bạ điện tử; triển khai ứng dụng CNTT để kết nối, trao đổi thông tin giữa cha mẹ học sinh với nhà trường, khuyến khích áp dụng các giải pháp trao đổi thông tin miễn phí, như: tin nhắn OTT, email, ứng dụng trên thiết bị di động và website giáo dục.

c. Tăng cường triển khai dịch vụ công trực tuyến trong giáo dục; tiếp tục sử dụng có hiệu quả hệ thống quản lý hành chính điện tử, liên thông trao đổi văn bản điện tử giữa sở GD&ĐT với Bộ GD&ĐT và các sở ngành trong tỉnh.

d. Khai thác hiệu quả các hệ thống thông tin của Bộ GD&ĐT, bao gồm:

- Công thông tin điện tử của Bộ (địa chỉ: <https://moet.gov.vn>);
- Công thông tin thi và tuyển sinh của Bộ (địa chỉ: <https://thituyensinh.vn>);
- Kho bài giảng e-learning (địa chỉ: <https://elearning.moet.edu.vn>);

- Phân hệ về giáo dục và đào tạo trên Hệ tri thức Việt số hóa (địa chỉ: [giaoduc.itrithuc.vn](http://giaoduc.itrithuc.vn)).

## **2. Ứng dụng CNTT hỗ trợ đổi mới nội dung, phương pháp dạy, học và kiểm tra đánh giá**

a. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT hỗ trợ đổi mới nội dung, phương pháp dạy và học, kiểm tra đánh giá trong tất cả các môn học. Ưu tiên triển khai các giải pháp có tính đồng bộ cao (bao gồm kho học liệu số, bài giảng e-learning, phần mềm thiết kế bài giảng điện tử, phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo và phần mềm dạy học); triển khai ứng dụng CNTT thiết thực, có hiệu quả.

b. Phát động giáo viên xây dựng bài giảng e-learning, ngân hàng câu hỏi trực tuyến, tư liệu, tài liệu, sách điện tử đóng góp vào kho bài giảng e-learning, ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm trực tuyến, kho học liệu số của ngành theo chỉ đạo của Bộ GD&ĐT.

c. Triển khai mô hình ứng dụng CNTT trong các cơ sở giáo dục theo hướng dẫn tại văn bản số 5807/BGDD&T-CNTT ngày 21/12/2018 của Bộ GD&ĐT.

## **3. Triển khai hạ tầng và thiết bị CNTT**

a. Rà soát, duy trì, nâng cấp trang thiết bị CNTT đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng CNTT và dạy môn Tin học, đảm bảo kết nối cáp quang Internet tới tất cả các cơ sở giáo dục.

b. Triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn, an ninh thông tin đối với các hệ thống CNTT (phần cứng, phần mềm, website...). Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin đối với các thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính, máy tính bảng.

## **4. Bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT cho giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục**

Tăng cường bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT cho giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục. Nội dung bồi dưỡng gắn liền với nhu cầu thực tiễn về ứng dụng CNTT của giáo viên, cán bộ quản lý, chủ yếu ở các nội dung:

- Kỹ năng sử dụng CNTT quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông; nâng cao nhận thức và kỹ năng về an toàn thông tin;

- Kỹ năng khai thác sử dụng có hiệu quả các phần mềm quản lý trong nhà trường;
- Kỹ năng quản lý, khai thác sử dụng có hiệu quả cơ sở dữ liệu ngành;
- Kỹ năng khai thác các nguồn học liệu, kỹ năng tìm kiếm thông tin trên Internet;

kỹ năng sử dụng các phần mềm trình chiếu, phần mềm soạn bài giảng e- learning, câu hỏi trắc nghiệm trực tuyến, phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo, phần mềm dạy học để đổi mới nội dung, phương pháp dạy học trên lớp học.

### III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CƠ BẢN

1. Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ phận phụ trách CNTT:

a. Đối với phòng GD&ĐT: Phân công lãnh đạo Phòng phụ trách và chuyên viên làm đầu mối theo dõi, triển khai nhiệm vụ CNTT.

b. Đối với cơ sở giáo dục: Phân công một lãnh đạo nhà trường phụ trách và viên chức CNTT làm đầu mối triển khai nhiệm vụ CNTT.

2. Các cơ quan, đơn vị chủ trì quản lý hệ thống thông tin phải ban hành quy chế quản lý, duy trì và khai thác sử dụng các hệ thống CNTT; phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý, sử dụng hệ thống; triển khai ứng dụng CNTT phải đi đôi với việc đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; có các hình thức khen thưởng đơn vị, cá nhân làm tốt; có các biện pháp, chế tài đối với các đơn vị chưa hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

3. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò của ứng dụng CNTT trong các hoạt động GD&ĐT và các kết quả ứng dụng CNTT đã đạt được.

4. Tăng cường huy động nguồn lực xã hội hóa; phối hợp có hiệu quả việc đầu tư với thuê dịch vụ công nghệ thông tin (quy định tại Quyết định số 80/2014/QĐ-TTg ngày 30/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ).

### IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ các nội dung, chỉ tiêu tối thiểu cần đạt được của hướng dẫn này, Sở GD&ĐT yêu cầu các phòng giáo dục và đào tạo, các đơn vị trực thuộc nghiêm túc thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Các phòng GD&ĐT và các đơn vị trực thuộc nghiêm túc triển khai nhiệm vụ CNTT năm học 2019-2020.

2. Tổ chức sơ kết đánh giá tình hình ứng dụng CNTT giữa năm học và gửi về Sở GD&ĐT (qua Phòng KQLCLGDCNTT) để tổng hợp trước ngày 15/1/2020.

3. Tổ chức đánh giá, tổng kết triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT năm học 2019-2020 và gửi Sở GD&ĐT (Phòng KQLCLGDCNTT) để tổng hợp trước ngày 10/6/2020.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị cần báo cáo kịp thời về Sở GD&ĐT (Phòng KQLCLGDCNTT để được giải đáp (điện thoại: 02603.914326, email: [Phongktkd.sokontum@moet.edu.vn](mailto:Phongktkd.sokontum@moet.edu.vn)).).

*Nơi nhận:* WJ

- Nhu trên;
- Cục CNTT (để b/c);
- UBND tỉnh (để b/c);
- Giám đốc (để theo dõi);
- Các PGĐ (để biết, chỉ đạo);
- Cổng TTĐT Sở GD&ĐT;
- Lưu: VT, KQLCLGDCNTT.



Nguyễn Trọng Thắng